TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH N** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2018/ QĐST-HNGĐ	*G, ngày 07 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 89/2017/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Bùi Thị H,** sinh năm 1986.

Trú tại: Xóm 9, xã G, huyện G, tỉnh N.

và Bị đơn: **Anh Nguyễn Thanh L** , sinh năm 1981.

Trú tại: Xóm 3, xã L huyện G, tỉnh N.

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình
- Căn cứ Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: **Chị Bùi Thị H,** sinh năm 1986.

Trú tại: Xóm 9, xã G, huyện G, tỉnh N.

và Bị đơn: **Anh Nguyễn Thanh L** , sinh năm 1981.

Trú tại: Xóm 3, xã L huyện G, tỉnh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ con chung: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Thanh L đều xác nhận anh chị có 02 con chung cháu lớn tên là Nguyễn Hồng N, sinh ngày 14/5/2014; cháu bé tên là Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 23/7/2015. Hiện nay cả hai cháu đang ở với

anh L. Nay ly hôn hai bên thoả thuận giao cháu Nguyễn Hồng N cho anh L tiếp tục trực tiếp trông nom,chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ tháng 02/2018 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Hoàng N cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ tháng 02/2018 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Chị H và anh L không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản và công nợ chung: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Thanh L đều xác định không có tài sản chung, công nợ chung và đều không yêu cầu tòa án xem xét giải quyết. Vì vậy vấn đề tài sản chung, công nợ chung Toà án không xem xét giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Bùi Thị H phải nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp. Trả lại cho chị Bùi Thị H số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2010/04072 ngày 11/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh N;*
- *VKSND huyện G;*
- *Chi cục Thi hành án DS huyện G;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã L;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Hữu Quốc